

Số: 16/2025/QĐCNTTLH

Ninh Bình, ngày 15 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Vũ Thị T và anh Trần Thế P;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 11 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: chị Vũ Thị T, sinh ngày 02/4/1985, CC số: 0371850091xx cấp ngày 15/9/2024 của Bộ C;

Địa chỉ: xóm V, xã P, tỉnh Ninh Bình

Người bị kiện: anh Trần Thế P, sinh ngày 02/8/1984, CC số: 0370840012xx cấp ngày 31/7/2024 tại Bộ C

Địa chỉ: xã V, xã P, tỉnh Ninh Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Trần Thế P.

- *Về con chung, con riêng:* chị Vũ Thị T và anh Trần Thế P thoả thuận vợ chồng có 03 con chung là Trần Thị Phương T1, sinh năm 2006, đã đủ 18 tuổi, Trần Trung H, sinh ngày 22/3/2013 và Trần Vũ Anh T2, sinh ngày 28/5/2019. Khi ly

hôn, cháu T1 đã đủ 18 tuổi, chị T và anh P không yêu cầu giải quyết. Chị T và anh P thỏa thuận giao cháu Trần Trung H và Trần Vũ Anh T2 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn cho đến khi các con đủ 18 tuổi

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị Vũ Thị T và anh Trần Thế P thỏa thuận anh P không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: chị Vũ Thị T và anh Trần Thế P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 4 – Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực 4 – Ninh Bình;
- UBND xã P;
- Lưu: VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng